

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTAGI-NVDTPC

An Giang, ngày tháng năm

V/v báo cáo tình hình thực hiện Nghị
quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế
- xã hội tháng 02 và 2 tháng năm 2025

Kính gửi:

- Sở Tài chính tỉnh An Giang;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang.

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Thực hiện Công văn số 414/STC-NS của Sở Tài chính tỉnh An Giang về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 321/KH-CTAGI ngày 23/01/2025 của Cục Thuế tỉnh An Giang về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Cục Thuế tỉnh An Giang báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và tình hình kinh tế - xã hội tháng 02 và 2 tháng năm 2025 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THUẾ THÁNG 02 VÀ 2 THÁNG NĂM 2025

1. Kết quả ước thu nội địa tháng 02 và 2 tháng năm 2025

1.1. Ước thực hiện thu nội địa tháng 02 năm 2025

Ước thu nội địa tháng 02/2025 là 550 tỷ đồng, đạt 8% so dự toán năm UBND tỉnh và Bộ Tài chính giao, đạt 7% so dự toán phần đầu thu và bằng 121% so với cùng kỳ năm 2024.

Trong đó số ước thu nội địa tháng 02/2025 trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, cổ tức lợi nhuận còn lại là 372,6 tỷ đồng, đạt 8% so dự toán năm UBND tỉnh, Bộ Tài chính giao và bằng 111% so cùng kỳ năm 2024.

1.2. Ước thu nội địa lũy kế 02 tháng năm 2025

Ước thu nội địa lũy kế 2 tháng năm 2025 là 1.859,3 tỷ đồng, đạt 26% so dự toán năm UBND tỉnh và Bộ Tài chính giao, đạt 23% so dự toán phân đầu thu và bằng 90% so với cùng kỳ năm 2024.

Trong đó số ước thu nội địa lũy kế 2 tháng năm 2025 trừ tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết, cổ tức lợi nhuận là 973,2 tỷ đồng, đạt 22% so dự toán năm UBND tỉnh, Bộ Tài chính giao và bằng 83% so cùng kỳ năm 2024.

1.3. Kết quả thu phân tích theo khoản thu, sắc thuế

- Có 11/17 khoản thu đạt trên mức bình quân chung (16,6%) so dự toán năm gồm: DNNN địa phương 31%; DN vốn đầu tư nước ngoài 83%; thuế CTN-NQD 27%; thu nhập cá nhân 18%; lệ phí trước bạ 18%; thu phí - lệ phí 21%; thu từ xổ số 38%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản 119%; thu khác ngân sách 18%; thu hoa lợi công sản 36%; thu cổ tức và lợi nhuận còn lại 19%.

- Có 06/17 khoản thu đạt dưới mức bình quân chung (16,6%) so dự toán năm gồm: DNNN trung ương 14%; thuế bảo vệ môi trường 9%; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp 7%; tiền thuê đất 8%; thu tiền sử dụng đất 12%; tiền thuê nhà và bán nhà thuộc SHNN 0%.

(Đính kèm biểu ước thu NSNN tháng 02 năm 2025)

2. Các nguyên nhân tác động đến thực hiện dự toán thu ngân sách năm 2025

2.1. Về kinh tế

Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh An Giang tháng 01 tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực, tăng trưởng khá so với cùng kỳ năm 2024 trên nhiều lĩnh vực, góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội của năm 2025. Sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá và ổn định so với cùng kỳ, trong đó: ngành công nghiệp chế biến tiếp tục đóng vai trò động lực dẫn dắt tăng trưởng khu vực công nghiệp. Ngành chế biến thực phẩm đẩy mạnh sản xuất đáp ứng nhu cầu hàng hóa trong dịp tết Ất Ty. Quy mô sản xuất một số sản phẩm chủ lực của tỉnh như gạo xay xát, quần áo may mặc, da giày,... tăng trưởng khá. Các doanh nghiệp may mặc, da giày tuyển dụng thêm lao động mới, gia tăng nhịp độ sản xuất nên sản phẩm tăng so với cùng kỳ năm trước.

Công tác bảo đảm an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm, thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được tăng cường. Công tác xúc tiến đầu tư tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện. Thực hiện nghiêm các quy định phòng, chống tham nhũng, tiết kiệm, chống lãng phí; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, các hoạt động kinh tế - xã hội của tỉnh còn những hạn chế, bất cập cụ thể như: Đối với lĩnh vực Quản lý nhà và

thị trường bất động sản: Hiện nay, các dự án bất động sản theo kết luận thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh vẫn còn vướng mắc pháp lý chưa được tháo gỡ hoàn toàn. Mặc dù đã có chủ trương cho phép tháo gỡ của cấp thẩm quyền nhưng vẫn phải chờ hướng dẫn hoặc cơ chế, chính sách riêng để triển khai thực hiện nên nguồn lực từ lĩnh vực này chưa được khơi thông, dòng vốn đầu tư chưa đưa vào thị trường. Do đó, tình hình thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh vẫn còn trầm lắng, gây lãng phí lớn cho nguồn lực xã hội, từ đó ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng kinh tế. Một số dự án đang triển khai bị hạn chế về nguồn vật liệu, tiến độ bàn giao mặt bằng chậm ảnh hưởng đến tiến độ thi công.

2.2. Nguyên nhân về cơ chế, chính sách:

2.2.1. Ảnh hưởng giảm thu do cơ chế, chính sách trong 2 tháng đầu năm 2025

Cục Thuế dự kiến các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trong 2 tháng đầu năm 2025: dự kiến giảm 114,5 tỷ đồng.

(1) Các chính sách giảm thuế đã ban hành trong năm 2024 ảnh hưởng giảm thu trong năm 2025: giảm thu 59,4 tỷ đồng.

- Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024). Do đó ảnh hưởng số nộp thuế BVMT trong tháng 01 năm 2025, **giảm thu 39,3 tỷ đồng.**

- Nghị định 72/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024. Do đó ảnh hưởng số nộp thuế GTGT trong tháng 01 năm 2025, **giảm thu 20,1 tỷ đồng.**

(2) Chính sách mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2025: giảm thu 55,1 tỷ đồng.

- Nghị quyết số 60/2024/UBTVQH15 ngày 24/12/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2025). Dự kiến số thuế BVMT giảm thu trong tháng 02 năm 2025 là 35 tỷ đồng.

- Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc

đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/06/2025. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu trong tháng 02 năm 2025 là 20,1 tỷ đồng.**

2.2.2. Ảnh hưởng giảm thu do cơ chế, chính sách trong năm 2025

Cục Thuế dự kiến các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trong năm 2025 là 568,5 tỷ đồng, bao gồm:

a) Các chính sách giảm thuế đã ban hành trong năm 2024 đã ảnh hưởng giảm thu trong năm 2025 là: 59,4 tỷ đồng. Cụ thể:

- Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024). Do đó ảnh hưởng số nộp thuế BVMT trong tháng 01 năm 2025, **giảm thu 39,3 tỷ đồng.**

- Nghị định 72/2024/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 142/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024. Do đó ảnh hưởng số nộp thuế GTGT trong tháng 01 năm 2025, **giảm thu 20,1 tỷ đồng.**

b) Các chính sách mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2025: dự kiến giảm 509,1 tỷ đồng. Cụ thể:

- Nghị quyết số 60/2024/UBTVQH15 ngày 24/12/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. (Mức giảm thuế BVMT được áp dụng từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 31/12/2025). **Dự kiến số thuế BVMT giảm thu trong năm 2025 là 388,5 tỷ đồng.**

- Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về giảm 2% mức thuế suất thuế GTGT đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng áp dụng thuế suất 10% (còn 8%); giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) khi thực hiện xuất hóa đơn đối với tất cả các hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 10% từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/06/2025. **Dự kiến số thuế GTGT giảm thu là 120,6 tỷ đồng.**

Như vậy, các chính sách về miễn, giảm thuế có tác động làm giảm nguồn thu ngân sách nhà nước, số giảm thu NSNN trong năm 2025 là 568,5 tỷ đồng. Trong đó:

- + Thuế GTGT giảm 140,7 tỷ đồng;
- + Thuế BVMT giảm 427,8 tỷ đồng.

3. Kết quả triển khai các nhiệm vụ, công tác thuế trọng tâm:

3.1. Công tác thanh tra, kiểm tra, chống thất thu thuế

Thực hiện giám sát chặt chẽ tình hình kê khai, nộp thuế của các DN

Thực hiện rà soát các doanh nghiệp đang quản lý có dấu hiệu rủi ro cao về hóa đơn để theo dõi giám sát và thực hiện kiểm tra tại trụ sở NNT nếu cần thiết.

Tăng cường rà soát, đối chiếu để phát hiện kịp thời các doanh nghiệp có giao dịch liên kết trong quá trình thanh tra, kiểm tra NNT.

Về tiến độ thực hiện TTKT so chỉ tiêu nhiệm vụ giao cả năm: Lũy kế tính đến ngày 12/02/2025, kết quả TTKT toàn ngành như sau:

- Công tác xây dựng kế hoạch TTKT 2025:

+ Quyết định số 95/QĐ-TCT ngày 22/01/2025 của Tổng cục Thuế về việc giao chỉ tiêu nhiệm vụ thanh tra thuế và kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế năm 2025.

+ Quyết định số 158/QĐ-CTAGI ngày 24/01/2025 của Cục Thuế về việc giao các Phòng Thanh tra – Kiểm tra và các Chi cục Thuế chỉ tiêu nhiệm vụ thanh tra thuế, kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế năm 2025.

Các Phòng Thanh tra – Kiểm tra và các Chi cục Thuế đang khẩn trương lập bổ sung kế hoạch kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế năm 2025 theo QĐ giao chỉ tiêu nhiệm vụ thanh tra thuế và kiểm tra thuế tại trụ sở người nộp thuế năm 2025 của TCT.

- Công tác thanh tra, kiểm tra tại trụ sở NNT:

+ Đến ngày 12/02/2025 đã thực hiện 05 cuộc kiểm tra tại trụ sở NNT, đạt 1% chỉ tiêu kiểm tra được giao (5/485 cuộc), trong đó, có 03 DN vi phạm; số thuế xử lý qua kiểm tra là 257,5 triệu đồng, các DN được kiểm tra chưa nộp tiền xử lý vào NSNN, các đơn vị đang đôn đốc nộp sau kiểm tra.

- Công tác kiểm tra hồ sơ khai thuế tại cơ quan thuế: Lũy kế đến ngày 12/02/2025 trên TTR tổng số hồ sơ đã kiểm tra toàn ngành: 236 hồ sơ, trong đó điều chỉnh: 03 hồ sơ, số thuế điều chỉnh tăng 32,5 triệu đồng.

3.2. Công tác triển khai giải pháp kết nối tự động phát hành HĐĐT từng lần bán hàng đối với các doanh nghiệp kinh doanh bán lẻ xăng dầu

Để việc phát hành hóa đơn điện tử từng lần bán hàng của các cửa hàng kinh doanh, bán lẻ xăng dầu trên địa bàn thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định, Cục Thuế đã chỉ đạo tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện phát hành hóa đơn điện tử tự động có kết nối dữ liệu với cơ quan thuế theo từng lần bán hàng đối với hoạt động kinh doanh bán lẻ xăng dầu, cụ thể là:

- Công văn số 1378/CTAGI-TTHT ngày 17/05/2024 về việc tiếp tục tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng đối với kinh doanh bán lẻ xăng dầu.

- Công văn số 2506/CTAGI-TTHT ngày 12/09/2024 về việc kiểm tra giám sát các cơ sở kinh doanh xăng dầu thực hiện nghiêm việc xuất hóa đơn điện tử từng lần bán hàng theo quy định.

- Công văn số 3446/CTAGI-TTKT1 ngày 11/12/2024 về việc tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện hóa đơn điện tử theo từng lần bán hàng đối với kinh doanh bán lẻ xăng dầu.

- Thông báo số 3212/TB-CTAGI ngày 16/12/2024 về việc thông tin các nhà cung cấp thiết bị và phần mềm hỗ trợ xuất hóa đơn điện tử từng lần bán hàng.

- Công văn số 102/CTAGI-TTKT1 ngày 09/01/2025 về việc giao chỉ tiêu thực hiện giải pháp kết nối tự động khi phát hành hóa đơn điện tử theo từng lần bán lẻ xăng dầu.

- Công văn số 362/CTAGI-TTKT1 ngày 24/01/2025 về việc triển khai nhiệm vụ thực hiện giải pháp kết nối tự động phát hành hóa đơn điện tử từng lần bán hàng trong lĩnh vực kinh doanh bán lẻ xăng dầu.

Kết quả thực hiện: Tính đến ngày 17/02/2025, toàn tỉnh có 321 DN với 475 cửa hàng xăng dầu. Trong đó, có 438 cửa hàng xăng dầu thực hiện giải pháp kết nối tự động phát hành HĐĐT từng lần bán hàng đạt tỷ lệ 92% (438/475). Trong đó: VP Cục đạt 100% (113/113), các Chi cục Thuế đạt 90% (325/362).

3.3. Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Trong tháng 02/2025, Cục Thuế đang dự thảo Kế hoạch thực hiện công tác Cải cách hành chính và Kế hoạch Triển khai nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính năm 2025 của Cục Thuế tỉnh An Giang;

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1927/QĐ-TCT ngày 08/12/2022 của Tổng cục Thuế về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện Chiến lược cải cách hệ thống thuế đến năm 2030: Cục Thuế tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2471/QĐ-CTAGI ngày

06/10/2023 về việc ban hành Kế hoạch cải cách hệ thống thuế đến năm 2025 của Cục Thuế tỉnh An Giang.

3.4. Đánh giá kết quả thực hiện công tác quản lý nợ trong ngành thuế

Triển khai công tác quản lý thu nợ theo chỉ đạo của Tổng cục Thuế, Cục Thuế đã ban hành Công văn số 314/CTAGI-QLN ngày 23/01/2025 về giao chỉ tiêu thu nợ, xử lý nợ và tiền thuế nợ năm 2025. Triển khai nhiệm vụ thu nợ thuế, xử lý nợ và tiền thuế nợ năm 2025 đến các Phòng chức năng thuộc Cục Thuế và các Chi cục Thuế thành phố, khu vực.

Tổng số nợ thuế ước đến ngày 28/02/2025 là 622.551 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 8,62% (622.551 trđ/7.220.000 trđ) so với số dự toán thu NSNN năm 2025. Trong đó:

- Tổng số nợ về thuế, phí là 291.870 triệu đồng đạt tỷ lệ 4,04% (291.870 trđ/7.220.000 trđ) so với số dự toán thu NSNN năm 2025.
- Tổng số tiền thuế nợ có khả năng thu là 347.930 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 4,82% (347.930 trđ/7.220.000 trđ) so với số dự toán thu NSNN năm 2025.

Tổng thu nợ ước đến 28/02/2025 được 113.022 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 1,57% (113.022 trđ/7.220.000 trđ) so với số dự toán thu NSNN năm 2025.

3.5. Tăng cường công tác truyền thông về chính sách, pháp luật

Ban hành chủ đề tuyên truyền tháng 2, triển khai công tác tuyên truyền, hỗ trợ gửi các Chi cục Thuế huyện, thành phố, khu vực.

Ban hành Thông báo số 176/TB-CTAGI ngày 06/02/2025 quy định một số điểm mới về đăng ký thuế theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính.

Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Cục Thuế và Trang Zalo “Cục Thuế An Giang” nội dung:

- Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính.
- Bài viết: Xử phạt vi phạm về hành vi không lập HĐĐT đối với kinh doanh bán lẻ xăng dầu.
- Đăng tải 20 lượt trong đó bao gồm văn bản, thông báo và các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực thuế.

Ban hành Thông báo số 176/TB-CTAGI ngày 06/02/2025 quy định một số điểm mới về đăng ký thuế theo Thông tư số 86/2024/TT-BTC ngày 23/12/2024 của Bộ Tài chính.

3.6. Đẩy mạnh xây dựng, phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại

Tổ chức vận hành tốt hệ thống CNTT, nâng cao chất lượng các phần mềm quản lý thuế, khai, nộp và hoàn thuế điện tử. Đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, an toàn, liên tục và thông suốt, không để xảy ra lỗi hệ thống nhằm hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế.

Thực hiện tiếp nhận và triển khai nâng cấp phần mềm, hệ thống CNTT đáp ứng công tác quản lý thuế. Nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, xây dựng kho dữ liệu số hiện đại, đồng bộ theo văn bản triển khai, hướng dẫn và thông báo của Tổng cục Thuế.

Phối hợp, xử lý các lỗ hổng bảo mật đảm bảo an toàn hệ thống, chú trọng thúc đẩy việc chuyển đổi số trong ngành Thuế:

Tổ chức tiếp nhận, thông báo các văn bản cảnh báo của các cơ quan chức năng, các tổ chức. Kịp thời báo cáo và phối hợp với Tổng cục Thuế xử lý các lỗ hổng bảo mật đảm bảo an toàn hệ thống.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc giải quyết các thủ tục hành chính, xây dựng mô hình hành chính điện tử theo lộ trình triển khai và kế hoạch của Tổng cục Thuế.

Phối hợp với Tổng cục Thuế triển khai Đề án Hiện đại hóa, tái cấu trúc hệ thống CNTT ngành Thuế đáp ứng Đề án Tái thiết kế quy trình nghiệp vụ theo hướng chuyển đổi số và Đề án tinh gọn bộ máy ngành thuế đảm bảo tinh – gọn – mạnh – hiệu năng – hiệu lực – hiệu quả theo Nghị quyết 18-NQ/TW của Trung ương.

Phối hợp với Tổng cục Thuế triển khai đồng bộ công tác nghiên cứu, phát triển, nâng cấp các ứng dụng CNTT trong quản lý thuế và hỗ trợ NNT hiệu quả.

3.7. Tăng cường công tác xây dựng đảng, siết chặt kỷ luật, kỷ cương

Tiếp tục quán triệt đến toàn thể công chức, người lao động trong đơn vị thực hiện đúng tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Tập trung giữ vững kỷ cương, kỷ luật, tăng cường tinh thần trách nhiệm, chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, nỗ lực hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ công tác thuế được giao. Phát huy tinh thần đoàn kết nội bộ, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đội trong đơn vị trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn; đối với các công việc còn tồn đọng, các đơn vị bố trí thời gian, tăng cường làm thêm giờ, đảm bảo hoàn thành đúng thời hạn với chất lượng cao nhất.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC THUẾ TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

(1) Tiếp tục bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế và cấp uỷ, Ủy ban nhân dân tỉnh để chủ động triển khai chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2025. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thu ngân sách nhà nước, mở rộng cơ sở thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và chống thất thu thuế, nhất là đối với kinh doanh dịch vụ ăn uống, lưu trú, thương mại điện tử, giao dịch xuyên biên giới..., phấn đấu hoàn thành dự toán thu năm 2025.

(2) Tiếp tục tập trung triển khai có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ về thuế theo các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp và người dân nhanh chóng phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo tiền đề tăng thu cho NSNN, góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

(3) Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích tình hình thu tại từng địa bàn, từng khu vực thu, sắc thuế để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời. Dự báo thu hàng tháng, hàng quý sát với thực tế phát sinh, từ đó xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu nhằm đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả.

(4) Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các chuyên đề chống thất thu từ hoạt động thương mại điện tử; kinh doanh trên nền tảng số; kinh doanh bán lẻ xăng dầu; lĩnh vực khai thác, kinh doanh khoáng sản (cát); lĩnh vực thương mại, dịch vụ, ăn uống; chống thất thu hộ kinh doanh; bất động sản; ưu đãi thuế;...

(5) Tiếp tục triển khai các giải pháp tăng cường hiệu quả công tác quản lý hoàn thuế GTGT, đảm bảo thực hiện hoàn thuế đúng đối tượng quy định, đồng thời đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ, tạo điều kiện để doanh nghiệp có thêm nguồn vốn duy trì, phát triển sản xuất kinh doanh.

(7) Rà soát, chuẩn hóa TTHC thuế theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch, phấn đấu 100% dịch vụ công trực tuyến của ngành thuế đạt mức toàn trình, đủ điều kiện được tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong quá trình tiếp cận và thực hiện TTHC thuế.

(8) Tiếp tục đẩy mạnh rà soát, chuẩn hóa thông tin đăng ký thuế. Nâng cao chất lượng dịch vụ kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử. Tiếp tục nghiên cứu, bổ sung các giải pháp điện tử hóa, số hóa các khâu, các bước để hỗ trợ tốt nhất cho NNT.

(9) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn NNT thực hiện khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế, tra soát, xác nhận nghĩa vụ thuế điện tử; sử dụng các dịch vụ thuế điện tử do cơ quan thuế cung cấp; tiếp tục tuyên truyền mục đích, lợi ích của việc nộp thuế theo mã định danh khoản phải nộp (ID), hướng dẫn sử dụng ID khoản phải

nộp để lập chứng từ nộp tiền vào NSNN; thường xuyên theo dõi tình hình xử lý nghĩa vụ thuế qua tài khoản giao dịch thuế điện tử đã được cấp.

(10) Tăng cường quản lý rủi ro để xác minh địa chỉ kinh doanh; rà soát việc hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với chủ, người đại diện pháp luật của doanh nghiệp làm thủ tục đăng ký sử dụng hóa đơn điện tử trong trường hợp những người này là chủ, người đại diện pháp luật của các doanh nghiệp 06, doanh nghiệp 03 trước khi cấp phép sử dụng hóa đơn cho doanh nghiệp.

(11) Tăng cường đôn đốc, giám sát, kiểm tra và quyết liệt thực hiện quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử đối với hoạt động kinh doanh, bán lẻ xăng dầu; truyền truyền, rà soát, đôn đốc, thúc đẩy các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động kinh doanh bán lẻ xăng dầu trên địa bàn thực hiện việc phát hành hóa đơn điện tử từng lần bán hàng theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và Nghị định số 123/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

(12) Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình nợ thuế theo đúng hướng dẫn tại Quy trình Quản lý nợ thuế; phối hợp với các bộ phận liên quan trong việc đối chiếu nợ thuế, chuẩn hóa dữ liệu nợ thuế, đảm bảo dữ liệu chính xác tạo thuận lợi cho các khâu tự động hóa công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế.

(13) Tiếp tục quán triệt nghiêm túc việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong thực thi công vụ; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ, tác phong ứng xử của công chức trong toàn ngành. Thực hiện tốt công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Cục Thuế tỉnh An Giang gửi báo cáo đến Sở Tài chính tỉnh An Giang, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- PCT Lê Văn Phước (để b/c);
- Tổng cục Thuế (để b/c);
- Thành viên BCD chống thất thu NS;
- BLĐ Cục Thuế;
- Lưu: VT, NVDTPC(26b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Phạm Văn Dũng